

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CẨM MỸ - TRẠM Y TẾ XÃ CẨM MỸ
2. Địa chỉ: Xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
	Trạm Y tế xã Cẩm Mỹ						
1	Nguyễn Thị Hải Hậu	004918/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Trưởng Trạm Y tế xã Cẩm Mỹ; Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trạm Y tế; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT		
2	Phan Thị Mỹ Huệ	005580/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Phó Trưởng Trạm Y tế xã Cẩm Mỹ; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT		

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Hoàng Hữu Danh	0007176/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
4	Trần Chuyết	0007190/ĐNAI- CCHN; QĐ số 32/QĐ-TTYYT ngày 03/8/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám chữa bệnh Lao		
5	Nguyễn Thị Thanh Diễm	002113/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Phó trưởng TYT xã Cẩm Mỹ; Điều dưỡng		
6	Nguyễn Thị Phương Thanh	013933/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7	Phạm Thị Ngọc Anh	0002526/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		
8	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	013320/ĐNAI-CCHN; QĐ số 727/QĐ-SYT ngày 03/7/2023	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		
9	Nguyễn Phương Quỳnh	0007378/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Bùi Thị Hồng Gấm	0007377/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		
11	Hồ Thị Thúy Ngân	004503/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		
12	Trần Thị Phương Thảo	0007370/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
13	Nguyễn Minh	005576/ĐNAI-CCHN; QĐ số 95/QĐ-SYT ngày 11/01/2024	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		
14	Nông Thị Thanh Hiệu	005578/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		
15	Vũ Thị Hiền Lương	013066/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
16	Nguyễn Thị Thanh Huyền	011397/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ đa khoa		
17	Nguyễn Hà Thanh	0007380/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ đa khoa		
18	Nguyễn Thị Thu Hương	0007379/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ đa khoa		
19	Nguyễn Thị Ngọc Hiếu	0007192/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ Y học Cổ truyền, Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT		
20	Phạm Anh Quốc	010435/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ Y học Cổ truyền - Khám bệnh, chữa bệnh tại TYT		
21	Phạm Văn Phụng	000060/ĐNAI-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Y học cổ truyền		

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
22	Dương Thị Thúy Hà	003488/BRVT-CCHN	Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn, chịu trách nhiệm ngạch viên chức y sĩ	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ đa khoa- Khám bệnh, chữa bệnh tại TYT		
23	Phạm Thị Tuyết Hương	005583/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Y sĩ đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế		
24	Trần Thị Thanh	004522/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Hộ sinh		
25	Nguyễn Thị Lệ Thủy	004517/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
26	Lương Thị Thanh Thảo	012183/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Hộ sinh		
27	Nguyễn Thị Mười	0007381/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ của các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng từ 7h00p-11h30p, chiều từ 13h00p-16h30p Từ thứ 2 đến chủ nhật	Hộ sinh		

- Ngoài thời gian làm việc nêu trên, để phù hợp với thời gian hoạt động của TYT, nhân viên y tế sẽ làm việc theo lịch trực ngoài giờ hành chính, thứ 7, chủ nhật, ngày lễ theo sự phân công của Ban lãnh đạo đơn vị
- TTYT sẽ bố trí thời gian nghỉ hợp lý cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo Luật Lao động.

Cẩm Mỹ, ngày 11 tháng 08 năm 2025

GIÁM ĐỐC

Lưu Văn Tường

STT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
-----	-----------	---	-------------------	--	-------------------	---	---------